

Trung bình

SAFETYSTAR S3

Giày bảo hộ lao động S3 giá rẻ nhất thị trường

SAFETYSTAR là giày bảo hộ được công nhận nhất trong ngành về khả năng sử dụng toàn diện và hiệu suất vượt trội. Với kiểu dáng và chức năng đồng nhất, đôi giày có thể được sử dụng trong nhiều môi trường khác nhau như nhà kho, an ninh, công trường, xây dựng, cảnh quan và cảnh quan.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da kỹ thuật Barton
lớp lót bên trong	Lưới thép
giường đế chân	SJ Eco
đế giữa	Thép
đế ngoài	PU
Đứng đầu	Thép
Loại	S3 / SR, SC, CI, FO
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
trọng lượng thép	0.610 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022+A1:2024



BLK



mũi thép

Giá đỡ bằng kim loại chắc chắn để bảo vệ chân người đeo khỏi các vật thể lăn hoặc rơi.



S3

Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi trường có độ ẩm cao và nơi có dầu hoặc hydrocacbon. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống lại nguy cơ thủng đế và nghiền nát bàn chân.



SRC

Đế chống trượt là một trong những tính năng quan trọng nhất của giày an toàn và giày bảo hộ lao động. Để chống trượt SRC vượt qua cả bài kiểm tra trượt SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gỗ.



Chống dầu & nhiên liệu

Đế ngoài có khả năng chống dầu và nhiên liệu.



chống tĩnh điện

Giày chống tĩnh điện ngăn chặn sự phát triển của điện tích tĩnh và đảm bảo rằng chúng được thải ra một cách hiệu quả. Điện trở âm lượng giữa 100 KiloOhm và 1 GigaOhm



Mặt trên chống nước (WRU)

Ngăn chặn sự xâm nhập của nước nếu không tiếp xúc lâu dài với một lượng lớn.

Công nghiệp:

Xây dựng, hậu cần, Ngành công nghiệp

Môi trường:

môi trường bùn, bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt

Các tính năng nổi bật:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
Nhúng vệt liêu cao	Da k# thu#t Barton		
C#p h#n			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	2.8	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm ²	31	? 15
Lớp lót bên trong	L#i thép		
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	64.8	? 2
Lót: hệ số hơi nước	mg/cm ²	518	? 20
gi#ng đế# chân	SJ Eco		
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
đ# ngoài	PU		
Chống mài mòn để ngoài (giảm thể tích)	mm	92	? 150
Chống trượt cơ bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía trước	ma sát	0.38	? 0.31
Chống trơn trượt cơ bản - Gôm + NaLS - Trượt lùi về phía trước	ma sát	0.36	? 0.36
Chống trơn trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt gót phía trước	ma sát	0.36	? 0.19
Chống trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt ngược về phía trước	ma sát	0.34	? 0.22
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	72.2	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	30	? 20
Đ#ng đ#u	Thép		
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 200J)	mm	15.0	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	19.0	? 14

kích thước thép:

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.